TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG NHÉ** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số 13/2023/HS-ST Ngày 23-11-2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG NHÉ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Dương Thị Nhung

Các hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thi Tâm

Ông Vàng Văn Toàn

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Quàng Văn Nam -Thư ký Toà án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:* Bà Trần Thị Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 23/11/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên. Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2023/TLST-HS ngày 13/10/2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2023/QĐXXST-HS ngày 10/11/2023 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo Mào Văn Q (Tên gọi khác: Không); Sinh năm 1985 tại xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản M, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Mào Văn H (đã chết) và bà Hù Cố L (sinh năm 1958); có vợ là Khoàng Thi H (sinh năm 1989, đã ly hôn) và có 01 con; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 tiền sự (Ngày 11/11/2021 bị tòa án nhân dân huyện Mường Nhé đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 14 tháng, đến ngày 10/01/2023 đã chấp hành xong quyết định này, chưa được xóa tiền sự); Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/7/2023 đến ngày 20/7/2023, tạm giam từ 20/7/2023 đến nay, có mặt.

2. Bị cáo Giàng A D (Tên gọi khác: Không); Sinh năm 1976 tại xã S, huyện T, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản T, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hoá: không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Giàng A T (đã chết) và bà Lý Thị S (đã chết) có vợ là Vừ Thị Ch (sinh năm 1979) và có 07 con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo chưa bị xử phạt, xử lý hành chính, chưa bị

xét xử; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/7/2023 đến ngày 20/7/2023; tạm giam từ ngày 20/7/2023 đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Mào Văn Q: Ông Pờ Go L, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Giàng A D: Ông Lý A Ch, trợ giúp viên pháp lý của trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 23 phút, ngày 11/7/2023 Mào Văn Q cầm theo số tiền 200.000 đồng đi bộ từ nhà ở bản M, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên lên bản T, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên để đi tìm mua ma túy về sử dụng. Khoảng 13 giờ cùng ngày Q đi đến bản T, xã M rồi đi vào nhà Giàng A D, sinh năm: 1976, trú tại bản T, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên, thấy D đang ở nhà. Q vào nhà và nói chuyện, do đang lên cơn nghiện ma túy nên Q hỏi D biết chỗ nào có ma túy bán không, D bảo D biết chỗ có bán ma túy, Q đưa cho D 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và nhờ D đi mua ma túy cho Q, nếu mua được thì cả hai cùng nhau sử dụng, D đồng ý. D nhận lấy tiền rồi đi bộ từ nhà ở bản T, xã M đến khu vực đầu bản bản T, xã M, huyện M để tìm mua ma tuý về cùng Q sử dụng. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, D gặp một người phụ nữ dân tộc Hoa (không quen biết) đang đi bộ trong bản T, D hỏi và mua được của bà ta 02 gói nilon màu xanh bên trong chứa Heroine, có tổng khối lượng 0,79 gam, với giá tiền 200.000 đồng, mua bán xong bà ta đi đâu không biết, còn D cho 02 gói Heroine vừa mua được vào trong túi quần đang mặc trên người rồi đi bộ quay về nhà, trên đường đi bộ quay về nhà D bị tổ công tác Công an huyện Mường Nhé kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy trên. Sau khi bắt giữ Giàng A D Cơ quan điều tra đã tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Mào Văn Q. Các bị cáo Q và D khai nhận mục đích mua ma túy về để sử dụng cho bản thân.

Kết luận giám định số 1169/GĐ-PC09 ngày 19/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của Giàng A D là 0,79 gam. Mẫu chất bột màu trắng đục gửi giám định trích ra từ vật chứng thu giữ của Giàng A D là heroine;

Cáo trạng số 54/CT-VKS-MN ngày 12/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé đã truy tố Mào Văn Quang và Giàng A D để xét xử về tội: Tàng trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng truy tố, phần luận tội đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Mào Văn Q và Giàng A D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; đề nghị xử phạt bị cáo Mào Văn Q từ 01 năm 02 tháng đến 01 năm 06 tháng tù; đề nghị xử phạt bị cáo Giàng A D từ 01 năm đến 01 năm 05 tháng tù;

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo;

Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi đã trích giám định là 0,43 gam heroine và 02 mảnh nilon màu xanh.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Tại phiên tòa người bào chữa cho các bị cáo nhất trí với Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, nhất trí với luận tội về tội danh; điều khoản áp dụng; hình phạt bổ sung; xử lý vật chứng vụ án và án phí; phần hình phạt chính người bào chữa cho bị cáo Mào Văn Q đề nghị xử phạt bị cáo Q ở mức thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát. Người bào chữa cho bị cáo Giàng A D đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã tóm tắt ở trên và đúng như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Các bị cáo không tranh luận gì với luận tội của Viện kiểm sát. Lời sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét hành vi phạm tội và những căn cứ xác định tội danh của các bị cáo:

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Ngày 11/7/2023 bị cáo Mào Văn Q một mình đi bộ đến bản T, xã M, huyện M tìm mua ma túy về sử dụng, đi đến bản T, Q vào nhà Giàng A D chơi và nhờ D đi mua ma túy giúp, nếu mua được thì về cùng nhau sử dụng. Thấy D đồng ý với ý kiến của Q, Q đưa cho D 200.000 đồng để đi tìm mua ma túy. D cầm tiền và đi bộ ra đầu bản T tìm mua ma túy, D mua được của một người phụ nữ dân tộc Hoa lạ mặt 0,79 gam Heroine với giá tiền 200.000 đồng. Mua bán xong người phụ nữ đi đâu D không biết, còn D cất giấu số Heroine mua được vào túi quần rồi đi bộ về nhà, vào khoảng 13 giờ 40 phút khi D đang đi bộ trong bản T, xã , huyện M thì bị phát hiện bắt quả tang và bị thu giữ 0,79 ham Heroine. Các bị cáo Q và D khai nhận mục đích mua Heroine về để sử dụng cho bản thân vì các bị cáo nghiện ma túy.

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai và các bản cung có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp với kết luận giám định, kết luận điều tra, cáo trạng truy tố và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ để xác định hành vi tàng trữ trái phép 0,79 gam heroine với mục đích để sử dụng của các bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé đã truy tố các bị cáo Mào Văn Q và Giàng A D để xét xử về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án:

Đây là vụ án đồng phạm về ma túy, các bị cáo đều thực hiện hành vi phạm tội với tư cách là người thực hành. Trong đó bị cáo Quang là người nảy sinh ý định đi mua ma túy về để cùng nhau sử dụng, là người đưa tiền cho D mua ma túy về để cùng sử dụng nên cần phải có mức hình phạt cao hơn để đảm bảo tính răn đe. Đối với bị cáo D mặc dù không chủ động nhưng khi được bị cáo Q đưa tiền thì trực tiếp đi mua ma túy để cùng sử dụng, do vậy cũng cần có mức hình phạt tương xứng.

[3] Xét tính chất vụ án: Đây là vụ án nghiêm trọng về ma túy, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, đi ngược lại đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong việc đấu tranh phòng ngừa các tội phạm về ma túy, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương. Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo Mào Văn Q là người có nhân thân xấu, ngày 11/11/2021 bị đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc 14 tháng, ngày 10/01/2023 chấp hành xong quyết định này, chưa được xóa tiền sự. Bị cáo Giàng A D là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo thành khẩn khai báo nên chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho các bị cáo. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về áp dụng hình phạt đối với các bị cáo:

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy cần xử phạt các bị cáo nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Mào Văn Q từ 01 năm 02 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, bị cáo Giàng A D từ 01 năm đến 01 năm 05 tháng tù. Người bào chữa cho bị cáo Mào Văn Q đề nghị xử phạt bị cáo Q ở mức thấp nhất theo đề nghị của viện kiểm sát; Người

bào chữa cho bị cáo D đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát và người bào chữa là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật nên cần xử phạt bị cáo như đề nghị của viện kiểm sát và người bào chữa.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự các bị cáo còn có thể chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền, xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình của các bị cáo khó khăn, thuộc diện hộ nghèo, xác minh tại nơi ở không có tài sản gì có giá trị nên hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát và người bào chữa không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

Đối với người phụ nữ dân tộc Hoa đã bán ma túy cho bị cáo D, do bị cáo không biết tên tuổi địa chỉ của người này, Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh nên không có cơ sở để xử lý.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 0,43 gam Heroine còn lại sau khi đã trích giám định (Khối lượng heroine thu giữ là 0,79 gam, đã trích giám định 0,25 gam không hoàn lại mẫu vật giám định, trích 0,11 gam test nhanh chất ma túy), xét thấy đây là vật mà Nhà nước cấm tàng trữ nên căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 mảnh nilon màu xanh, xét thấy đây và vật bị cáo dùng cất giấu ma túy nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Xét thấy các bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, thường trú ở xã có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn và đã có đơn đề nghị miễn án phí nên cần căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Nhé, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, người bào chữa. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và người bào chữa đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự:

1.Tuyên bố các bị cáo Mào Văn Q và Giàng A D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Xử phạt bị cáo Mào Văn Q 01 *(một)* năm 02 *(hai)* tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, ngày 11/7/2023.

Xử phạt bị cáo Giàng A D 01 *(một)* năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, ngày 11/7/2023.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu huỷ 0,43 gam heroine còn lại sau khi đã trích giám định và 02 mảnh nilon màu xanh (thu giữ của bị cáo Giàng A D). Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/10/2023 giữa Công an huyện Mường Nhé và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Nhé.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 332 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 23/11/2023).

Nơi nhận:
- Phòng KTNV-THA (TAND tỉnh Điện Biên);
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Mường Nhé;
- Nhà tạm giữ, Cơ quan THAHS, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Nhé;
- Chi cục THADS huyện Mường Nhé;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Các bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu HS, HSTHA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Nhung